

Số 01 /KL-CTTr

Phú Riềng, ngày 09 tháng 01 năm 2020

## KẾT LUẬN

### Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN đối với Chủ tịch UBND một số xã và Hiệu trưởng một số trường trên địa bàn huyện

Thực hiện Kế hoạch Thanh tra số 4005/QĐ-UBND, ngày 28/12/2018 về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2019 và Kế hoạch số 3272/QĐ-UBND ngày 21/11/2019 của UBND huyện Phú Riềng về việc điều chỉnh Kế hoạch công tác thanh tra năm 2019 trên địa bàn huyện Phú Riềng;

Căn cứ Công văn số 1368/UBND-NC, ngày 22/10/2019 của Chủ tịch UBND huyện về việc thuận chủ trương ban hành quyết định thanh tra;

Qua xem xét Báo cáo số 01/BC-ĐTTr ngày 26/12/2019 và kiến nghị của Đoàn Thanh tra 15, Chánh Thanh tra huyện kết luận như sau:

#### A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Công tác phòng, chống tham nhũng là một nhiệm vụ chính trị quan trọng của từng địa phương, gắn liền với mọi hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, do đó thời gian qua Huyện ủy, UBND huyện đặc biệt quan tâm chỉ đạo các đơn vị trên địa bàn huyện nghiêm túc triển khai, thực hiện. Qua quá trình triển khai, cơ bản thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cán bộ công chức trên địa bàn huyện đã nâng cao nhận thức, trách nhiệm và triển khai, thực thực hiện. Tuy nhiên để có cơ sở giúp Huyện ủy, UBND huyện đánh giá sát sao vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc quán triệt, triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng, Chánh Thanh tra huyện đã ban hành Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 04/10/2019 về việc thanh tra trách nhiệm việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND một số xã và Hiệu trưởng một số trường học trên địa bàn huyện. Qua thanh tra, giúp UBND huyện nắm được những kết quả đã làm được của các đơn vị để phát huy, đồng thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện trong thời gian tới.

#### B. KẾT QUẢ THANH TRA

##### 1. Thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định về phòng ngừa tham nhũng:

Qua thanh tra tại 07 đơn vị (Trường THCS Long Bình, Trường Tiểu học Long Hà B, Trường Mẫu giáo Phước Tân, Trường Tiểu học Long Hưng, UBND xã Long Bình, UBND xã Long Hà, UBND xã Bình Tân), kết quả thể hiện như sau:

### **1.1. Thanh tra việc xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch phòng chống tham nhũng:**

Trên cơ sở kế hoạch phòng, chống tham nhũng hàng năm do UBND huyện ban hành, cả 07 đơn vị đã thực hiện xây dựng kế hoạch công tác năm về phòng chống tham nhũng tại đơn vị mình theo yêu cầu đặc thù của ngành, lĩnh vực do mình quản lý. Tuy nhiên, qua kiểm tra nội dung kế hoạch còn thể hiện chung chung, chưa xây dựng các chỉ tiêu cụ thể của ngành, lĩnh vực mình gắn liền với các giải pháp phòng ngừa tham nhũng để làm cơ sở phân đấu và đánh giá kết quả đạt được sau một năm thực hiện kế hoạch; nội dung kế hoạch chưa bám sát với các giải pháp phòng ngừa được quy định trong Luật PCTN.

### **1.2. Thanh tra việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN:**

Nhìn chung, các đơn vị được thanh tra đã triển khai, thực hiện việc tuyên truyền các quy định của pháp luật về PCTN thông qua các hình thức như lồng ghép trong các cuộc họp, sinh hoạt định kỳ, Hội nghị tổng kết năm, “ngày phổ biến pháp luật” của đơn vị. Tuy nhiên, qua kiểm tra việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng còn triển khai chung chung và hình thức, một số đơn vị chưa được cụ thể hóa bằng kế hoạch cụ thể, chưa thể hiện trong biên bản họp và trưng trình hội nghị của đơn vị nên việc đánh giá về đối tượng được tuyên truyền, nội dung tuyên truyền và hiệu quả của việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng còn hạn chế.

### **1.3. Thanh tra việc công khai, minh bạch hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước:**

Các đơn vị được thanh tra đã thực hiện việc công khai dự toán thu chi ngân sách, công khai bảng lương hàng tháng, và công khai tài chính tại Hội nghị CB, CC, VC hàng năm, đồng thời thực hiện báo cáo quyết toán tài chính theo quy định; đồng thời việc công khai chưa áp dụng đúng theo biểu mẫu quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

### **1.4. Thanh tra việc công khai, minh bạch trong mua sắm công, xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng:**

Việc công khai, minh bạch trong mua sắm công, xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng được các đơn vị thực hiện theo quy định. Các đơn vị thực hiện mua sắm theo nhu cầu thực tế của từng bộ phận. Trong xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng, các đơn vị thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch phân bổ vốn đầu tư trong dự toán ngân sách nhà nước được giao hằng năm cho các dự án, trong đó ghi cụ thể mức vốn đầu tư của dự án được giao trong dự toán ngân sách năm. Đối với những dự án đã được ghi vốn, các đơn vị đã tiến hành công khai kế hoạch đấu thầu; công khai danh mục nhà thầu tham gia đấu thầu, danh sách nhà thầu tham gia đấu thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu được thực hiện theo quy định.

## **1.5. Thanh tra việc công khai, minh bạch trong việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân:**

### **a). Đối với các xã:**

Nhìn chung các khoản đóng góp 30% của người dân đều được UBND các xã tổ chức họp dân để thông báo về chủ trương đầu tư, bàn bạc về mức đóng góp đồng thời xây dựng dự toán công trình thông qua HĐND phê duyệt; trong quá trình thực hiện có thành lập Tổ giám sát cộng đồng, đồng thời đã thực hiện các bước công khai việc thanh quyết toán công trình theo quy định.

### **b). Đối với các đơn vị Trường học:**

Nhìn chung các đơn vị Trường học đã thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về các khoản thu ngoài ngân sách. Đầu năm học, các đơn vị trường học đã tổ chức họp Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh để trao đổi, đóng góp ý kiến về các khoản thu trong năm học và đã được đa số phụ huynh thống nhất với các khoản thu mà đơn vị đề xuất. Sau khi thống nhất với phụ huynh các đơn vị Trường học có tờ trình UBND xã về việc thuận chủ trương các khoản thu đầu năm học theo quy định, đồng thời tổ chức thu theo đúng định mức, tiêu chuẩn theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên, cuối năm học đã thực hiện công khai các khoản thu chi từ cha mẹ học sinh theo quy định.

## **1.6. Việc công khai, minh bạch trong quản lý sử dụng đất:**

### **1. Đối với các Trường học:**

- Trường TH Long Hưng có 02 điểm chính và 04 điểm lẻ các điểm đã được cấp giấy CNQSD đất, nhà trường đã xây tường rào bảo vệ, các điểm lẻ được rào kẽm gai, hiện trạng sử dụng đất không bị lấn chiếm, sử dụng đúng mục đích.

- Trường MN Phước Tân có 01 điểm chính và 04 điểm lẻ trong đó có 02 điểm lẻ chưa được cấp giấy CNQSD đất (điểm lẻ Thôn Bù Tố diện tích 720m<sup>2</sup> và điểm lẻ Thôn Bầu Địa diện tích 1000m<sup>2</sup>) còn lại đã được cấp giấy CNQSD đất.

- Trường TH Long Hà B có 01 điểm chính và 03 điểm lẻ hiện nay nhà trường đang làm thủ tục cấp giấy CNQSD đất. Hiện tại, nhà trường đã xây tường rào đối với điểm chính và hàng rào kẽm gai đối với các điểm lẻ.

- Trường THCS Long Bình trường có 01 điểm chính không có điểm lẻ nhà trường đã xây tường bao, hiện trạng sử dụng không bị lấn chiếm, sử dụng đúng mục đích.

### **2. Đối với UBND các xã:**

#### **a) UBND xã Bình Tân:**

- Đất trụ sở cơ quan: Đơn vị đã được cấp giấy CNQSD đất số 13/GCN/QLTSC ngày 26/5/2000 diện tích là 4.200m<sup>2</sup> đơn vị đã xây tường bao không bị lấn chiếm và sử dụng đúng mục đích.

- Công tác quy hoạch sử dụng đất, UBND xã đã niêm yết bản đồ quy hoạch sử dụng đất tại trụ sở UBND xã.

- Công tác xây dựng kế hoạch sử dụng đất, UBND xã đã công khai kế hoạch sử dụng đất nhưng chưa lập biên bản niêm yết công khai theo quy định tại Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy hoạch chi tiết kế hoạch sử dụng đất.

- Đất lâm phần: Tại thời điểm thanh tra, đơn vị không có diện tích đất lâm phần nên Đoàn thanh tra không kiểm tra.

#### **b) UBND xã Long Hà:**

- Đất trụ sở cơ quan: Đơn vị đã được cấp giấy CNQSD đất số 17/GCN/QLTSC ngày 30/9/2003, đơn vị đã xây tường bao không bị lấn chiếm và sử dụng đúng mục đích.

- Công tác quy hoạch sử dụng đất: Trong kỳ, UBND xã có công khai tại bộ phận một cửa, tuy nhiên chưa công khai, niêm yết theo quy định tại Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy hoạch chi tiết kế hoạch sử dụng đất.

- Công tác lập kế hoạch sử dụng đất: Trong kỳ, UBND xã đã công khai theo hình thức niêm yết tại trụ sở UBND xã đúng theo quy định.

- Việc công khai cấp giấy CNQSD đất lâm phần giao về địa phương quản lý: Tại thời điểm thanh tra, diện tích UBND xã quản lý là 2.000ha, UBND xã đã duyệt khoảng 1.300ha đạt 65 %, trong đó các hộ dân đã đăng ký 757 hồ sơ, UBND xã đã chuyển lên UBND huyện để xem xét cấp giấy CNQSD đất là 500 hồ sơ và đến thời điểm thanh tra, UBND huyện đã ra quyết định cấp giấy CNQSD đất 145 hồ sơ, đạt 19,1 % trên tổng số hồ sơ người dân đã đăng ký. Việc tiếp nhận hồ sơ địa chính trong chưa đảm bảo quy định vì hầu hết không ban hành biên nhận hồ sơ và hện ngày trả kết quả, theo UBND xã giải trình do số lượng hồ sơ nhiều, xét theo từng đợt, nguồn gốc đất xác định khó khăn do đó chưa xác định được thời gian hoàn thành các thủ tục địa chính.

#### **c) UBND xã Long Bình:**

- Đất trụ sở cơ quan: Đơn vị đã được cấp giấy CNQSD đất theo Quyết định số 09/QĐ-UBND, đơn vị đã xây tường bao không bị lấn chiếm và sử dụng đúng mục đích.

- Công tác quy hoạch sử dụng đất: Trong kỳ, UBND xã có công khai tại bộ phận một cửa.

- Công tác lập kế hoạch sử dụng đất: Trong kỳ, UBND xã đã công khai theo hình thức niêm yết tại trụ sở UBND xã đúng theo quy định.

- Việc công khai cấp giấy CNQSD đất lâm phần giao về địa phương quản lý: Tại thời điểm thanh tra, trên địa bàn xã đã tiếp nhận 700 hồ sơ đăng ký. UBND xã đã duyệt 211 hồ sơ, đạt 30,1 %. UBND huyện đã ra quyết định cấp giấy CNQSD đất 103 hồ sơ, đạt 14,7%.

### **1.7. Thanh tra việc công khai, minh bạch hoạt động giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị**

Qua kiểm tra, các đơn vị được thanh tra đã xây dựng quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị và thực hiện công khai hoạt động giải quyết công việc liên quan đến lĩnh vực được giao quản lý cũng như các hoạt động khác có liên quan, đồng thời việc giải quyết các thủ tục hành chính của cơ quan đều thực hiện theo đúng trình tự nội dung đã công bố và niêm yết công khai các thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị.

### **1.8. Thanh tra việc công khai, minh bạch trong công tác tổ chức, cán bộ và chuyển đổi vị trí công tác của công chức, viên chức**

Công tác tổ chức cán bộ và chuyển đổi vị trí công tác luôn được thủ trưởng các đơn vị quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện theo quy trình. Hàng năm các đơn vị thực hiện rà soát và trên cơ sở đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của CB, CC nhu cầu tuyển dụng hoặc kết quả quy hoạch cán bộ lãnh đạo để xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại ...theo quy định; Việc xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng được thông qua Đảng uỷ xã, và thực hiện công khai đến CB, CC; Việc điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại được các đơn vị thực hiện theo trình tự thủ tục quy định; Việc chuyển đổi vị trí công tác của công chức được các đơn vị thực hiện theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ, trong quá trình thực hiện, các đơn vị đã chủ động rà soát, đối chiếu danh mục các đối tượng thuộc diện phải chuyển đổi cụ thể như sau:

1. Đối với UBND các xã: Trong kỳ thanh tra, UBND huyện đã ban hành quyết định số 1027/UBND-NC ngày 19/4/2018 về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức xã Bình Tân. Các xã còn lại chưa đến thời kỳ chuyển đổi vị trí công tác.

2. Đối với các đơn vị trường học, trong kỳ thanh tra, các đơn vị trường học chưa đến thời kỳ chuyển đổi vị trí công tác.

### **1.9. Thanh tra việc xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn**

Qua kiểm tra việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ: Các đơn vị được kiểm tra đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và công khai trong cuộc họp Hội nghị cán bộ công chức. Việc áp dụng các tiêu chuẩn định mức áp dụng theo các văn bản hướng dẫn của Bộ tài chính và UBND tỉnh. Ngoài ra, trong kỳ, các đơn vị không xây dựng các văn bản nào liên quan đến chế độ định mức tiêu chuẩn.

### **1.10. Thanh tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp**

Thực hiện Quyết định số 03/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; Quyết định số 54/2007/QĐ-UBND ngày 31/10/2007 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế văn hóa công sở tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh và Chỉ thị số 09/2012/CT-UBND ngày 13/6/2012 của UBND tỉnh về chấn chỉnh đeo thẻ công chức, viên chức và sử dụng hiệu quả thời gian làm việc của cán bộ, công chức,



viên chức trong cơ quan hành chính, sự nghiệp trên địa bàn tỉnh... Các đơn vị được kiểm tra đều xây dựng các văn bản quy định về quy tắc ứng xử, quy chế làm việc, quy tắc đạo đức nghề nghiệp... của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy của đơn vị mình. Qua đó các đơn vị đã quán triệt đến từng cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, đồng thời thực hiện niêm yết công khai quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy chế làm việc của cán bộ, công chức, viên chức tại trụ sở làm việc.

#### **1.11. Thanh tra việc thực hiện quy định về tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng**

Thực hiện Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10 tháng 5 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng. Các đơn vị được thanh tra đã thực hiện triển khai quán triệt các văn bản chỉ đạo của tỉnh và UBND huyện trong cuộc họp cơ quan đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức. Qua thanh tra trong niên độ năm 2018 và 9 tháng đầu năm 2019 tại các đơn vị chưa phát hiện cán bộ, công chức, viên chức tặng quà và nhận quà tặng trái quy định. Tuy nhiên, trong kỳ các đơn vị chưa kịp thời báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra huyện tổng hợp theo quy định.

#### **1.12. Thanh tra việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập.**

Thực hiện quy định về kê khai minh bạch tài sản thu nhập, các đơn vị được thanh tra đã kịp thời ban hành văn bản triển khai việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập đến cán bộ, công chức của đơn vị; tổ chức tuyên truyền các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

Qua kiểm tra, nhìn chung cả 7 đơn vị đã nghiêm túc xây dựng danh sách đối tượng kê khai gửi Phòng Nội vụ huyện tổng hợp theo quy định; triển khai phát mẫu kê khai cho các đối tượng kê khai; các đối tượng kê khai đã thực hiện kê khai và đơn vị đã tiến hành gửi bản kê khai cho đơn vị quản lý bản kê khai và thực hiện việc công khai theo quy định; Trong kỳ tại các đơn vị chưa phát sinh việc xác minh, kết luận Bản kê khai tài sản, thu nhập của đối tượng kê khai, do đó chưa phát hiện, kết luận các trường kê khai không trung thực; các đơn vị cơ bản thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo kết quả kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định. Trong kỳ thanh tra, tổng số người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản của 7 đơn vị được thanh tra là 54 người, tổng số người đã kê khai tài sản là 54 người đạt 100%, tổng số bản kê khai tài sản là 54 bản đạt 100%, số bản đã công khai là 54 bản đạt 100%, không có trường hợp nào phải xác minh tài sản, thu nhập.

Tuy nhiên qua kiểm tra, các đơn vị còn một số tồn tại, hạn chế chung như sau: Một số bản kê khai tài sản chưa kê khai đầy đủ các thông tin về tài sản theo mẫu quy định, còn kê khai nhầm lẫn giữa mục đất và tài sản trên đất (chỉ kê một mục); Một số bản kê khai thể hiện người kê khai chỉ quan tâm kê khai phần thu nhập từ lương, không kê khai chi tiết tổng thu nhập trong năm từ các nguồn thu nhập khác là chưa đúng quy định; một số bản kê khai có biến động tăng, giảm trong kỳ kê khai tuy nhiên không giải trình về biến động tài sản tăng thêm trong kỳ kê khai,

không ghi ngày, tháng, năm kê khai; Một số bản kê khai không ký từng trang, không có ký nhận vào nơi người nhận quản lý bản kê khai theo quy định; các đơn vị có lập biên bản công khai niêm yết tuy nhiên chưa lập biên bản kết thúc việc công khai niêm yết theo quy định.

Ngoài các tồn tại, hạn chế chung nêu trên, các đơn vị còn có những hạn chế riêng như sau:

- UBND xã Long Bình, Trường MN Phước Tân, Trường THCS Long Bình, Trường TH Long Hà B chưa ban hành, phê duyệt kế hoạch công khai tài sản, thu nhập theo quy định tại khoản 1, Điều 8 và điểm b, khoản 1, điểm khoản 2 Điều 10 Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ;

- UBND xã Bình Tân, Long Hà, Trường Tiểu học Long Hưng tuy đã xây dựng kế hoạch công khai tài sản, thu nhập nhưng trong kế hoạch chưa nêu rõ việc lựa chọn hình thức công khai, thời gian, địa điểm, thành phần tổ chức công khai theo quy định.

- UBND xã Long Hà, có 02 bản kê khai tài sản, thu nhập kê khai sớm trước kỳ kê khai (kê khai khi UBND xã chưa lập danh sách kê khai và UBND huyện chưa ban hành Quyết định phê duyệt đối tượng kê khai), cụ thể: ông Trương Bá Phương – Phó chủ tịch UBND xã kê khai ngày 10/10/2018; ông Phạm Thanh Tuấn – Trưởng công an xã kê khai ngày 27/9/2018. Có 03 bản kê khai của cá nhân kê khai sau ngày 31/12 hàng năm (kê khai sau ngày 31/12/2018), cụ thể: ông Nguyễn Tiến Trung - Bí thư xã Long Hà, kê khai ngày 09/01/2019; ông Trịnh Xuân Việt - Công chức Địa chính, Xây dựng, kê khai ngày 18/01/2019; ông Trần Phi Đại - Công chức Địa chính, Xây dựng, kê khai ngày 17/01/2019.

### **1.13. Thanh tra việc thực hiện cải cách hành chính.**

Các đơn vị được thanh tra đã thực hiện tương đối tốt việc đổi mới trong công tác quản lý hành chính Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi đến liên hệ công tác. Việc thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính được các đơn vị triển khai theo quy định, các đơn vị đã ban hành nhiều văn bản để rà soát, xây dựng kế hoạch thực hiện các thủ tục hành chính mà ngành, lĩnh vực được giao quản lý, thực hiện. Các thủ tục hành chính được các đơn vị niêm yết công khai tại nơi làm việc theo quy định.

### **2. Thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định về phát hiện, xử lý tham nhũng**

Trong kỳ thanh tra, các đơn vị được thanh tra chưa nhận được tin báo dấu hiệu tham nhũng hoặc tố cáo hành vi tham nhũng; chưa phát hiện hành vi tham nhũng của cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp thông qua các hoạt động quản lý, tiếp nhận xử lý tin báo về dấu hiệu tham nhũng.

### **3. Thanh tra về chấp hành chế độ thông tin, báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng**

Qua theo dõi công tác báo cáo định kỳ và kết quả thanh tra thể hiện: Các đơn vị đã kịp thời thực hiện chế độ thông tin báo cáo về công tác phòng, chống tham

những theo định kỳ. Tuy nhiên báo cáo còn sơ sài, chưa đảm bảo các nội dung theo mẫu yêu cầu, không kèm theo biểu tổng hợp số liệu báo cáo theo quy định dẫn tại phụ biểu số 3 a ban hành kèm theo Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ về việc quy định chế độ báo cáo công tác Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Việc này ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác tổng hợp báo cáo trên địa bàn toàn huyện.

#### **IV. NHẬN XÉT, KẾT LUẬN**

##### **1. Nhận xét:**

Nhìn chung hàng năm Thủ trưởng các đơn vị được thanh tra đã quan tâm và triển khai thực hiện tốt việc xây dựng chương trình kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng hàng năm theo quy định; Quan tâm triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng như: Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng được chú trọng; Việc thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động tài chính; mua sắm tài sản công, xây dựng cơ bản; tổ chức cán bộ và chuyển đổi vị trí công tác... được các đơn vị tổ chức quán triệt, công khai trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện theo quy định; ban hành, quán triệt và thực hiện công khai minh bạch các quy định về quy tắc ứng xử và quy định về tặng quà, nhận quà tặng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức; triển khai, thực hiện kế hoạch cải cách thủ tục hành chính theo quy định; thực hiện cơ bản tốt các quy định của pháp luật về kê khai minh bạch tài sản thu nhập theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Chính phủ.

##### **2. Kết luận:**

- Các đơn vị có xây dựng, phê duyệt kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng nhưng hàng năm nhưng nội dung kế hoạch còn chung chung, chưa xây dựng các chỉ tiêu cụ thể của ngành, lĩnh vực mình gắn liền với các giải pháp phòng ngừa tham nhũng để làm cơ sở phấn đấu, đánh giá kết quả đạt được sau một năm thực hiện kế hoạch;

- Mặc dù các đơn vị có xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng nhưng còn chung chung, nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tham nhũng chưa trọng tâm trọng điểm, chưa cụ thể hóa kết quả tuyên truyền trong các biên bản cuộc họp, hội nghị của nhà trường. Do đó, việc đánh tính hiệu quả của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng của thủ trưởng cơ quan, đơn vị đến toàn thể cán bộ, viên chức nhà trường còn hạn chế.

- Các đơn vị đã thực hiện việc công khai tài chính tại Hội nghị cán bộ công chức, tuy nhiên việc công khai chưa áp dụng đúng theo biểu mẫu quy định tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.



- Về công tác minh bạch tài sản, thu nhập: Một số bản kê khai tài sản chưa kê khai đầy đủ các thông tin về tài sản theo mẫu quy định, còn kê khai nhầm lẫn giữa mục đất và tài sản trên đất (chỉ kê một mục nhà hoặc đất); Một số bản kê khai thể hiện người kê khai chỉ quan tâm kê khai phần thu nhập từ lương, không kê khai chi tiết tổng thu nhập trong năm từ các nguồn thu nhập khác là chưa đúng quy định; một số bản kê khai có biến động tăng, giảm trong kỳ kê khai tuy nhiên không giải trình về biến động tài sản tăng thêm trong kỳ kê khai, không ghi ngày, tháng, năm kê khai; Một số bản kê khai không ký từng trang, không có ký nhận vào nơi người nhận quản lý bản kê khai theo quy định; các đơn vị có lập biên bản công khai niêm yết tuy nhiên chưa lập biên bản kết thúc việc công khai niêm yết theo quy định.

- Việc tổng hợp, báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng của các đơn vị được thanh tra còn sơ sài, chưa đảm bảo các nội dung theo quy định, không kèm theo biểu tổng hợp số liệu báo cáo tại phụ biểu số 3 a ban hành kèm theo Thông tư số 03/2013/TT-TTCP ngày 10/6/2013 của Thanh tra Chính phủ về việc quy định chế độ báo cáo công tác Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Do đó việc tổng hợp số liệu báo cáo công tác Phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện còn gặp rất nhiều khó khăn.

Ngoài các tồn tại, hạn chế chung nêu trên, các đơn vị còn có những hạn chế như sau:

- UBND xã Long Bình, Trường MN Phước Tân, Trường THCS Long Bình, Trường TH Long Hà B chưa ban hành, phê duyệt kế hoạch công khai tài sản, thu nhập theo quy định tại khoản 1, Điều 8 và điểm b, khoản 1, điểm khoản 2 Điều 10 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ;

- UBND xã Bình Tân, Long Hà, Trường Tiểu học Long Hưng tuy đã xây dựng kế hoạch công khai tài sản, thu nhập nhưng trong kế hoạch chưa nêu rõ việc lựa chọn hình thức công khai, thời gian, địa điểm, thành phần tổ chức công khai theo quy định.

- UBND xã Long Hà:

+ Có 02 bản kê khai tài sản, thu nhập kê khai sớm trước kỳ kê khai (kê khai khi UBND xã chưa lập danh sách kê khai và UBND huyện chưa ban hành Quyết định phê duyệt đối tượng kê khai), cụ thể: ông Trương Bá Phương – Phó chủ tịch UBND xã kê khai ngày 10/10/2018; ông Phạm Thanh Tuân – Trưởng công an xã kê khai ngày 27/9/2018 là chưa đảm bảo thời gian quy định tại Khoản 1, Điều 5 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ;

+ 01 bản kê khai của ông Nguyễn Tiến Trung - Bí thư Đảng ủy xã Long Hà kê khai vào ngày 09/01/2019 (chậm 09 ngày so với quy định tại Khoản 4, Điều 5 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ (kê khai sau ngày 31/12/2018);

+ 02 bản kê khai của ông Trần Phi Đại - Công chức Địa chính, Xây dựng, kê khai ngày 17/01/2019, ông Trịnh Xuân Việt - Công chức Địa chính, Xây dựng, kê

khai ngày 18/01/2019 (chậm lần lượt là 17, 18 ngày so với quy định (kê khai sau ngày 31/12/2018), vi phạm quy định tại Khoản 4, Điều 5, Khoản 1 Điều 30 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ;

- UBND xã Bình Tân, Long Hà đã thực hiện công khai kế hoạch sử dụng đất tuy nhiên chưa lập biên bản niêm yết công khai theo quy định tại Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy hoạch chi tiết kế hoạch sử dụng đất.

- Tình hình xét cấp giấy CNQSD đất đối với đất lâm phần giao về địa phương quản lý tại 02 xã (UBND xã Long Bình, Long Hà) tuy đã được người dân đăng ký hồ sơ, xong việc xét duyệt nguồn gốc đất và cấp giấy CNQSD đất diễn ra khá chậm, đạt tỷ lệ rất thấp so với nhu cầu đăng ký của người dân (Long Bình đạt 14,7 %, Long Hà đạt 19,1 %). Qua thanh tra xác định một phần nguyên nhân là các đơn vị tiếp nhận, giải quyết hồ sơ nhưng không phát hành biên nhận và ghi rõ thông tin trả kết quả, không kiểm soát theo thời gian giải quyết hồ sơ công việc theo quy trình của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành; việc xác minh, rà soát nguồn gốc đất cũng gặp rất nhiều khó khăn do cấp xã còn thiếu các thông tin, dữ liệu địa chính qua các thời kỳ dẫn đến thời gian xác minh, rà soát hồ sơ cũng bị ảnh hưởng về tiến độ. Do đó, nếu không kịp thời chấn chỉnh và đề ra các giải pháp khắc phục các khó khăn tồn tại nêu trên sẽ ảnh hưởng đến tiến độ cấp giấy CNQSD đất và tạo ra cơ hội nhũng nhiễu, tiêu cực trong việc tiếp nhận, xét duyệt và cấp giấy CNQSD đất trong thời gian tới.

### **C. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

Trên cơ sở Kết luận Thanh tra, Thanh tra huyện kiến nghị Chủ tịch UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo các đơn vị được thanh tra, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện một số nội dung sau:

#### **1. Đối với các đơn vị được Thanh tra (Long Bình, Bình Tân, Long Hà, THCS Long Bình, Mẫu giáo Phước Tân, TH Long Hà B, TH Long Hưng):**

- Yêu cầu các đơn vị được thanh tra tiếp tục phát huy hơn nữa những kết quả đã đạt được trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng chống tham nhũng;

- Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng.

- Nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm về những hạn chế, thiếu sót của từng đơn vị đã nêu tại mục nhật xét, kết luận và tổ chức quán triệt, phổ biến đến cán bộ,

công chức được giao nhiệm vụ tham mưu về công tác phòng, chống tham nhũng của đơn vị mình để hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tới.

- Giao UBND xã Long Hà tiến hành kiểm điểm rút kinh nghiệm trong khâu tổ chức triển khai thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập năm 2018 đối với các tồn tại, hạn chế mà Đoàn thanh tra đã nêu trong phần kết luận; đồng thời tổ chức kiểm điểm trách nhiệm đối với ông Trần Phi Đại và ông Trịnh Xuân Việt, Công chức Địa chính - Xây dựng do vi phạm quy định tại Khoản 4 Điều 5, Khoản 1 Điều 30 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ (do kê khai chậm quá 15 ngày kể từ ngày 31/12/2018).

## **2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo:**

Trên cơ sở kết luận thanh tra này, giao Phòng GD&ĐT triển khai, phổ biến đến các đơn vị trường học còn lại trên địa bàn để các đơn vị tự đánh giá, rút kinh nghiệm những hạn chế, tồn tại (nếu có) và tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện trong thời gian tới.

## **3. Đối với phòng Nội vụ - Lao động – Thương binh và Xã hội:**

Trong thời gian tới tăng cường công tác rà soát việc luân chuyển cán bộ theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; công tác minh bạch tài sản, thu nhập; cải cách hành chính, thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, qua đó triển khai trực tiếp đến các Phòng, ban chuyên môn, UBND các xã và các đơn vị trường học để các đơn vị nắm rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, đối tượng thực hiện theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

## **4. Đối với phòng Tài nguyên và Môi trường:**

- Giao Phòng TN&MT huyện chủ trì phối hợp với Chi nhánh Văn phòng ĐKDD huyện và UBND các xã tiến hành thống kê, rà soát các diện tích đất lâm phân giao về địa phương quản lý mà hiện nay còn vướng các quy định pháp lý để tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh kịp thời tháo gỡ; đối với các diện tích không vướng quy định pháp lý thì khẩn trương xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện theo quy định; phối hợp với Chi nhánh Văn phòng ĐKDD huyện hỗ trợ, cung cấp các thông tin địa chính, dữ liệu bản đồ có liên quan để UBND xã có thêm các thông tin tài liệu phục vụ cho việc xét duyệt hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhằm hạn chế ở mức thấp nhất việc cấp sai, cấp trùng giấy CNQSD đất.

## **5. Đối với UBND các xã:**

- Giao UBND các xã khi tiếp nhận hồ sơ đăng ký cấp giấy CNQSD đất phải xây dựng kế hoạch tiếp nhận theo từng thôn, từng đợt sao cho phù hợp với tiến độ xử lý, xét duyệt hồ sơ; đồng thời phải có phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo đúng thời gian của Bộ thủ tục hành chính về lĩnh vực đất đai đang có hiệu lực trên địa bàn tỉnh.



## 6. Đối với Thanh tra huyện:

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành Kết luận Thanh tra có trách nhiệm gửi Kết luận thanh tra về VP. HĐND và UBND để thực hiện việc công bố công khai trên website của UBND huyện theo quy định.

- Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện trong việc xây dựng kế hoạch năm về phòng, chống tham nhũng và việc triển khai, thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

- Trong năm 2020, giao Thanh tra huyện chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành tham mưu UBND huyện tổ chức Hội nghị tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác phòng, chống tham nhũng (trong đó trọng tâm là công tác minh bạch tài sản, thu nhập) để triển khai đến toàn thể lãnh đạo và cán bộ làm công tác phòng, chống tham nhũng của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

## 7. Đối với VP. HĐND và UBND huyện:

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Kết luận Thanh tra do Thanh tra huyện chuyển đến thực hiện việc công bố công khai trên website của UBND huyện.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với Hiệu trưởng một số trường học và Chủ tịch UBND một số xã trên địa bàn huyện, Chánh Thanh tra huyện yêu cầu các đơn vị thực hiện nghiêm túc Kết luận này./.

### Nơi nhận:

- TTHU, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- VP. HĐND và UBND huyện;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Phòng Nội vụ - Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Trường THCS Long Bình, Mẫu giáo Phước Tân, TH Long Hà B, TH Long Hưng;
- UBND xã Long Bình, UBND xã Long Hà, UBND xã Bình Tân;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, HS Đoàn thanh tra.

## CHÁNH THANH TRA



*Hồ Như Phan*